

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36 /2019/DS-ST

Ngày 22 /10/2019.

“V/v: Tranh chấp hợp đồng
Vay tài sản ”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** ông Trần Văn Xuyên
- **Các Hội thẩm nhân dân:** ông Nguyễn Quang Liêu, ông Nguyễn Mạnh Dũng
- **Thư ký phiên tòa:** bà Mai Thị Chang – là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước:** ông Trương Thanh Tuấn – Chức vụ: Kiểm sát viên

Trong ngày 22 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 180/2019/TLST-DS ngày 02 tháng 08 năm 2019, về việc “ Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”. Theo Quyết định đưa ra xét xử số 92 /2019/QĐST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

- **Nguyên Đơn:** Nguyễn V K; Sinh năm 1973 (Có mặt)
Địa chỉ : Thôn S T , xã Th S , huyện B Đ, tỉnh Bình Phước
- **Bị đơn:** Nguyễn Văn Kh, Sinh năm 1976 (Có mặt)
Địa chỉ : Thôn S L, xã Th S, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước
- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**
Lương Th Th; Sinh năm 1981 (Vắng mặt)
Địa chỉ : Thôn S T, xã Th S, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.
Chỗ ở hiện nay: xóm 1 , thôn Trung Bắc, xã V S, huyện K X, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 26/7/2019 và các lời khai tiếp theo nguyên đơn trình bày: Vào ngày 10/08/2017 Tôi có cho em tôi Nguyễn Văn Kh vay số tiền 20.000.000đ, hạn ngày cuối cùng 10/8/2018 thì trả, khi vay chỉ có chú Kh đứng ra vay có ký nhận giấy mượn tiền, chú Kh nói vay để trả tiền lãi ngân hàng, tôi đồng ý cho vay, không tính lãi, nay đã quá thời hạn trả nợ nhưng bị đơn chưa trả, tôi đề nghị chú Nguyễn Văn Kh và

người liên quan cô Lương Th Th phải có nghĩa vụ liên đới trả số tiền vay 20.000.000đ theo quy định pháp luật.

Bị đơn Nguyễn Văn Kh trình bày : Tôi có vay tiền của anh Nguyễn V K là đúng, tôi có ký giấy mượn tiền, ký tên, số tiền vay là đúng, khi vay chỉ có mình tôi đứng ra vay để trả tiền lãi ngân hàng, vì khoản vay ngân hàng thì tôi và vợ tôi là cô Lương Th Th cùng vay ngân hàng, đến nay vẫn chưa trả ngân hàng được .

Nay tôi đồng ý trả cho anh K và cô Lương Th Th phải liên đới cùng tôi trả số tiền vay 20.000.000đ. Vì vậy tôi có nghĩa vụ trả số tiền 10.000.000đ, cô cô Lương Th Th phải trả 10.000.000đ cho anh Nguyễn V K.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lương Th Th vắng mặt tại phiên tòa nhưng qua lời khai thể hiện nội dung: Tôi không biết gì về khoản nợ này, ngoài ra trước khi chị về quê thì tài sản trong nhà công lại còn dư 480.000.000đ gồm tiền người ta nợ và đồ đạc trong nhà, anh Kh không thiếu tiền đến mức phải đi vay để trả lãi ngân hàng, vì vậy không đồng ý trả nợ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng phát biểu quan điểm khẳng định: Việc Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Quá trình chuẩn bị xét xử từ khi thụ lý đến nay là đúng. Tại phiên tòa Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách tố tụng của các đương sự theo qui định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về hướng giải quyết nội dung vụ án: Đề nghị chấp nhận theo đơn khởi kiện của nguyên đơn .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, xét thấy:

- 1/ Về thủ tục tố tụng: Việc thụ lý đơn khởi kiện của nguyên đơn là đúng quy định.
- 2/ Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Nguyên đơn và bị đơn tranh chấp về " Hợp đồng vay tài sản".

Bị đơn cư trú tại huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Căn cứ vào khoản 3 Điều 25, điểm a khoản 1 Điều 33 và điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự. Xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

- 3/ Xét nội dung khởi kiện của nguyên đơn, yêu cầu bị đơn và người liên quan phải liên đới trả số tiền đã vay 20.000.000đ.

Xét thấy: Nguyên đơn và bị đơn thừa nhận vào ngày 10/08/2017 anh Nguyễn V K có cho anh Nguyễn Văn Kh vay số tiền 20.000.000đ, hạn ngày cuối cùng 10/8/2018 thì trả nhưng đến nay chưa trả được, khi vay chỉ có Nguyễn Văn Kh đứng ra vay, có ký nhận giấy mượn tiền, mục đích vay để trả tiền lãi ngân hàng, có biên lai nộp tiền cho ngân hàng hàng tháng, trung bình mỗi tháng nộp 8.600.000đ.

Về chủ thể Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lương Th Th , theo lời khai chị Th vào ngày 08/10/2018, nội dung trong thời gian vợ chồng còn sống chung thì vợ chồng có vay tiền ngân hàng từ năm 2015, tính đến ngày 26/9/2018 thì số tiền vay gốc từ ngân hàng là 205.460.56đ và tiền lãi phát sinh .

Ngoài ra chị Th cho rằng khi chị về quê thì tài sản trong nhà cộng lại còn dư 480.000.000đ gồm tiền người ta nợ và đồ đạc trong nhà, anh Kh không thiếu tiền đến mức phải đi vay để trả lãi ngân hàng, nhưng chị Th không có tài liệu chứng cứ chứng minh thời điểm từ tháng 8/2017 anh Kh có tiền mặt tại nhà (vì tiền cho người ta vay và tiền trị giá đồ đạc trong nhà là khác, không phải là tiền mặt đang có, cầm giữ tại nhà).

Như vậy trong thời gian anh Kh và chị Th ở chung với nhau, vợ chồng có vay tiền ngân hàng, đến nay chưa trả được, anh Kh cho rằng vay 20.000.000đ để trả lãi ngân hàng là hợp lý, do vậy cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cần buộc bị đơn Nguyễn Văn Kh và Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lương Th Th có nghĩa vụ liên đới trả số tiền số tiền 20.000.000đ cho anh Nguyễn Văn K.

Về tiền lãi: Không yêu cầu nên không xem xét.

4/ Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn Nguyễn Văn Kh và Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lương Th Th phải liên đới nộp tiền án phí theo luật định là $20.000.000đ \times 5\% = 1.000.000đ$

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng hoàn trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 500.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 463, 466, 288 Bộ luật dân sự 2015;
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQUBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí của Tòa án;

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn anh Nguyễn Văn Kh và Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Lương Th Th phải liên đới trả số tiền 20.000.000đ cho anh Nguyễn V K.

Về tiền lãi: Không yêu cầu nên không xem xét.

2/ Về án phí: Buộc bị đơn anh Nguyễn Văn Kh và Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Lương Th Th phải liên đới nộp tiền án phí là 1.000.000đ.

Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng hoàn trả lại cho nguyên đơn anh Nguyễn V K số tiền 500.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009628 ngày 02/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, Bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích lục bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú .

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BP;
- VKSND huyện BĐ;
- CCTHA huyện BĐ;
- Đương sự;
- Lưu HS – DS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Xuyên

